

BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI PRU CHỦ ĐỘNG CUỘC SỐNG

SỐ HỢP ĐỒNG: 74902052

NGÀY HIỆU LỰC: 04/12/2020

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG



HỌ VÀ TÊN	VAI TRÒ	NGÀY SINH	TUỔI	QUAN HỆ	GIỚI TÍNH
BÙI THỊ PHƯƠNG	BÊN MUA BẢO HIỂM	22/06/1985	35	Con	Nữ
LÊ THỊ PHƯỚC	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM CHÍNH	12/08/1963	56	Cha/mẹ	Nữ
BÙI THỊ PHƯƠNG	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM ĐÍNH KÈM	22/06/1985	35	Con	Nữ

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM

[CLICK VÀO TÊN SẢN PHẨM ĐỂ XEM ĐIỀU KHOẢN](#)

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	SỐ TIỀN BH	SỐ PHÍ BH	THỜI HẠN BẢO HIỂM	DIỄN GIẢI CHI TIẾT
Quỹ dự phòng rủi ro NĐBH: Lê Thị Phước	500,000,000	24,165,000	Đến 99 tuổi	Khi NĐBH tử vong hoặc TTTBVV: Giá trị lớn hơn giữa 500.000.000đ và GTTK cộng với GTTK tích lũy thêm (nếu có) tính tại thời điểm tử vong hoặc thời điểm xảy ra TTTBVV
Chết và tàn tật do Tai nạn mở rộng NĐBH: Lê Thị Phước	1,000,000,000	1,300,000	Đến 75 tuổi	Bảo vệ trong các trường hợp sau: - Tàn tật; bỏng; hoặc tử vong do tai nạn: Tối đa 1.000.000.000đ - Tử vong do tai nạn khi là hành khách trên xe buýt hoặc xe lửa: Tối đa 2.000.000.000đ - Tử vong do tai nạn trên các chuyến bay thương mại: 300% STBH, tương đương 3.000.000.000đ
Quỹ bệnh lý nghiêm trọng NĐBH: Lê Thị Phước	100,000,000	2,354,000	Đến 75 tuổi	Bảo vệ 99 bệnh lý nghiêm trọng, cụ thể: - Bệnh lý Giai đoạn đầu: 50.000.000đ/bệnh - Bệnh lý Giai đoạn sau: Lần 1: 100.000.000đ/bệnh; Lần 2: 200.000.000đ/bệnh nếu BLNT giai đoạn sau lần thứ hai không phải cùng nhóm bệnh với Lần 1 03 Bệnh lý nghiêm trọng: Được trả thêm 50.000.000đ nếu NĐBH mắc 1 trong 3 bệnh lý nghiêm trọng (UT đe dọa tính mạng, đột quỵ hoặc nhồi máu cơ tim)
Miễn đóng phí bệnh lý NĐBH: Lê Thị Phước		2,197,700	Đến 75 tuổi	Khi NĐBH được chuẩn đoán mắc BLNT giai đoạn sau, Pru sẽ đóng phí bảo hiểm cơ bản còn lại của HĐ cho đến hết thời hạn HĐ của BH bổ trợ này hoặc khi HĐ bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực; tùy trường hợp nào xảy ra trước
Thẻ Chăm sóc sức khỏe Chương trình Chăm sóc Nội trú Cơ bản NĐBH: Lê Thị Phước	100,000,000	3,161,000	Gia hạn hàng năm	Bảo lãnh thanh toán tại các Bệnh viện uy tín, sử dụng tại Việt Nam: - Gia hạn hàng năm - Chi trả tối đa 100.000.000đ/năm, bao gồm điều trị trước - trong - và sau khi nhập viện. - Điều trị ung thư: Theo chi phí thực tế - Chi phí giường và phòng: 600.000đ/ngày. Tối đa 80 ngày/năm - Phụ cấp nằm viện tại Bệnh viện công: 100.000đ/ngày. Tối đa 30 ngày/năm - Chi phí phòng chăm sóc đặc biệt: 1.000.000đ/ngày. Tối đa 30 ngày/năm - Chi phí giường dành cho thân nhân: 300.000đ/ngày. Tối đa 30 ngày/năm - Chi phí điều trị trước nhập viện và sau xuất viện, chi phí y tế nội trú khác: Theo chi phí y tế thực tế - Chi phí phẫu thuật: 12.000.000đ/đợt; phẫu thuật trong ngày: 1.700.000đ/năm - Chi phí dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà: 120.000đ/ngày. Tối đa 10 ngày/năm - Chi phí cấy ghép nội tạng: 25.000.000đ cho NĐBH; 12.000.000đ cho người hiến tạng - Cấp cứu do tai nạn: 1.700.000đ/tai nạn - Xe cứu thương trong nước: 1.700.000đ/năm
Chết và tàn tật do Tai nạn mở rộng NĐBH: Bùi Thị Phương	100,000,000	760,000	Đến 73 tuổi	Bảo vệ trong các trường hợp sau: - Tàn tật; bỏng; hoặc tử vong do tai nạn: Tối đa 1.000.000.000đ - Tử vong do tai nạn khi là hành khách trên xe buýt hoặc xe lửa: Tối đa 2.000.000.000đ - Tử vong do tai nạn trên các chuyến bay thương mại: 300% STBH, tương đương 3.000.000.000đ
Miễn đóng phí bệnh lý NĐBH: Bùi Thị Phương		536,400	Đến 65 tuổi	Khi NĐBH được chuẩn đoán mắc BLNT giai đoạn sau, Pru sẽ đóng phí BH cơ bản còn lại của HĐ cho đến hết thời hạn HĐ của BH bổ trợ này hoặc khi HĐ bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực; tùy trường hợp nào xảy ra trước
Miễn đóng phí chết và TTTBVV NĐBH: Bùi Thị Phương		612,300	Đến 65 tuổi	Khi NĐBH chết hoặc TTTBVV Pru sẽ đóng phí BH cơ bản còn lại của HĐ cho đến hết thời hạn HĐ của BH bổ trợ này hoặc khi HĐ bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực; tùy trường hợp nào xảy ra trước



BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI PRU CHỦ ĐỘNG CUỘC SỐNG

SMARTLIFE GROUP
NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG
Phone/zalo: 0982 413 733

MỨC PHÍ ĐỊNH KỲ

PHÍ BẢO HIỂM NĂM	NĂM ĐÓNG PHÍ	HOÀN PHÍ BẢO HIỂM RỦI RO
35.086.400đ	Dự kiến 20 năm	QL duy trì HĐ định kỳ: Xét thưởng khi KH đóng đủ phí của mỗi năm HĐ; HĐ có hiệu lực trong suốt giai đoạn xét thời và thời điểm trả thưởng; KH không rút tiền từ TK BH: - 100% phí BH cơ bản quy năm sẽ cộng vào năm HĐ thứ 10. Thời gian xét thưởng là từ năm thứ 6 đến hết năm HĐ thứ 10. - 75% phí BH cơ bản quy năm sẽ cộng vào năm HĐ thứ 15. Thời gian xét thưởng là từ năm thứ 11 đến hết năm HĐ thứ 15 và 5 năm sau đó Vào ngày kỷ niệm HĐ năm thứ 20 và mỗi 5 năm sau đó; QL thưởng tri ân KH được tính như sau: 4% GTTK CB trung bình 60 tháng liền kề trước đó; 4% GTTK tích lũy thêm trung bình trong 60 tháng liền kề trước đó(nếu có)